

Chương 1: Triển vọng và Thách thức Kinh tế Vĩ mô

Năm 2023 có thể chia thành hai giai đoạn đối với nền kinh tế toàn cầu và khu vực ASEAN+3. Trong nửa đầu năm, tại Hoa Kỳ và các nước Châu Âu, chính sách tiền tệ liên tục được thắt chặt và thị trường tài chính gặp bất ổn ngắn hạn, kèm theo mức lạm phát cao. Trong nửa cuối năm, việc thắt chặt chính sách tiền tệ tạm dừng, thị trường tài chính ổn định, và tăng trưởng kinh tế ở Hoa Kỳ và Châu Âu cho thấy khả năng chống chịu hiệu quả, đồng thời lạm phát cũng giảm dần.

Khu vực ASEAN+3 ghi nhận mức tăng trưởng cao hơn trong năm 2023, đạt mức 4,3% so với 3,2% trong năm 2022 – chủ yếu nhờ vào nhu cầu trong nước mạnh mẽ trong bối cảnh xuất khẩu suy yếu. Lạm phát trong khu vực giảm, dù lạm phát cơ bản vẫn ở mức cao do nhu cầu trong nước duy trì ổn định. Tình hình tài chính được cải thiện trong những tháng cuối năm, với tăng trưởng tín dụng vững chắc, thị trường chứng khoán phục hồi, lợi suất trái phiếu ở mức vừa phải và tỷ giá ổn định. Lượng dự trữ ngoại hối dồi dào đã góp phần vào khả năng chống chịu của khu vực trước những tác động bên ngoài.

Khu vực ASEAN+3 được kỳ vọng sẽ tăng trưởng nhanh hơn, đạt 4,5% trong năm 2024 trước khi giảm xuống 4,2% vào năm 2025. Nhu cầu trong nước có khả năng vẫn ổn định, được củng cố bởi sự phục hồi của đầu tư và sự tăng trưởng mạnh mẽ của chi tiêu tiêu dùng. Sự phục hồi của xuất khẩu, đặc biệt trong lĩnh vực bán dẫn và du lịch sẽ tạo thêm động lực cho tăng trưởng kinh tế. Trong trung hạn, khu vực ASEAN+3 sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu - tăng trưởng nhanh hơn mức trung bình của thế giới và đóng góp khoảng 45% tăng trưởng toàn cầu trong giai đoạn 2024-2030. Lạm phát được dự báo sẽ tiếp tục giảm nhưng quá trình giảm phát sẽ từ từ và lạm phát cơ bản có khả năng vẫn ở mức cao do nhu cầu trong nước vẫn mạnh mẽ.

Triển vọng ngắn hạn của khu vực ASEAN+3 bị ảnh hưởng bởi nhiều rủi ro khác nhau. Một trong những rủi ro chính là sự gia tăng đột ngột của giá cả hàng hóa toàn cầu do căng thẳng địa chính trị leo thang hoặc hiện tượng thời tiết bất thường. Các rủi ro trọng yếu khác bao gồm tăng trưởng chậm hơn dự kiến của Trung Quốc, những tác động bất lợi từ chiến dịch tranh cử Tổng thống Hoa Kỳ, và khả năng suy thoái của các nền kinh tế lớn bên ngoài khu vực. Trong dài hạn, sự đổi đầu địa chính trị leo thang, thất bại trong việc chuẩn bị cho dân số già hóa, biến đổi khí hậu, tấn công mạng và bùng phát đại dịch đặt ra những thách thức phức tạp đối với ổn định kinh tế vĩ mô.

Tuy nhiên, những dự báo tích cực hiện tại đối với khu vực ASEAN+3 đã tạo cơ hội cho khu vực trong việc thiết lập lại không gian chính sách đã bị mất trong đại dịch. Trong năm 2023, mặc dù phần lớn các quốc gia vẫn chưa hoàn toàn phục hồi không gian chính sách như trước đại dịch, việc thắt chặt tài khóa tiếp tục diễn ra ở hầu hết các nền kinh tế ASEAN+3, trong khi đó, phần lớn các ngân hàng trung ương trong khu vực vẫn duy trì chính sách tiền tệ tương đối thận trọng để kiềm chế áp lực lạm phát. Trong thời gian tới, chính sách tài khóa nên tập trung chủ yếu vào việc khôi phục các nguồn lực dự trữ cùng với việc cung cấp hỗ trợ một cách có mục tiêu cho nền kinh tế. Tuy nhiên, chính sách tiền tệ vẫn cần phải tập trung vào việc neo giữ kỳ vọng lạm phát trong bối cảnh rủi ro gia tăng lạm phát vẫn tồn tại.

Nhìn lại cả quá trình phát triển kể từ khi dịch COVID-19 bùng phát, mặc dù đã có sự phục hồi ban đầu mạnh mẽ, tăng trưởng GDP của khu vực vẫn thấp hơn xu hướng trước đại dịch. Điều này phản ánh nhiều thay đổi vẫn đang diễn ra và những tác động tiêu cực kéo dài đã làm giảm tốc độ tăng trưởng trong bối cảnh môi trường toàn cầu còn nhiều thách thức. Đáng chú ý, sự phục hồi của đầu tư vẫn còn yếu. Các chính sách hỗ trợ đầu tư vào các lĩnh vực nâng cao năng suất và tăng cường khả năng phục hồi, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp nhỏ hơn, đóng vai trò rất quan trọng để đưa tăng trưởng trở lại xu hướng trước đại dịch. Hợp tác khu vực chặt chẽ hơn cũng có thể tăng cường tiềm năng tăng trưởng vốn đã bị xói mòn bởi đại dịch.

ASEAN+3: Ước tính và Dự báo Tăng trưởng và Lạm phát của AMRO, 2024-2025

(Tỷ lệ phần trăm, so với cùng kỳ năm trước)

Nền kinh tế	Tăng trưởng GDP			Lạm phát		
	2023e	2024f	2025f	2023e	2024f	2025f
ASEAN+3	4.3	4.5	4.2	6.3	4.3	3.7
Không bao gồm Lào và Myanmar	-	-	-	2.8	2.5	2.3
Các Quốc Gia +3	4.4	4.4	4.1	2.3	2.1	2.0
Trung Quốc	5.2	5.3	4.9	0.2	1.0	1.6
Hồng Kông	3.2	3.5	3.0	2.1	2.5	2.3
Nhật Bản	1.9	1.1	1.0	3.3	2.5	2.1
Hàn Quốc	1.4	2.3	2.1	3.6	2.5	2.0
ASEAN	4.2	4.8	4.9	8.0	5.2	4.4
Không bao gồm Lào và Myanmar	-	-	-	3.0	2.7	2.4
Brunei	1.4	2.7	2.9	0.4	1.4	1.0
Campuchia	5.3	6.2	6.4	2.1	3.1	2.8
Indonesia	5.0	5.2	5.2	3.7	2.8	2.5
Lào	4.3	4.7	4.9	31.2	14.3	9.3
Malaysia	3.7	5.0	4.7	2.5	2.5	3.0
Myanmar	3.4	3.2	3.2	24.4	16.1	15.8
Philippines	5.6	6.3	6.5	6.0	3.6	2.9
Singapore	1.1	2.6	1.9	4.8	3.0	2.5
Thái Lan	1.9	2.9	3.1	1.2	1.2	1.9
Việt Nam	5.1	6.0	6.5	3.3	3.6	2.7

Nguồn: Các cơ quan trong nước thông qua CEIC và Haver Analytics; Ước tính và dự báo của AMRO.

Ghi chú: e = ước tính; f = dự báo. Số liệu tăng trưởng và lạm phát của Myanmar dựa trên năm tài chính của nước này, bắt đầu từ ngày 1/4 (năm trước) đến ngày 31/3 (năm sau). Tăng trưởng chung của khu vực được ước tính bằng cách sử dụng bình quân gia quyền của GDP năm 2022 trên cơ sở sức mua tương đương; lạm phát chung của khu vực được tính bằng cách lấy trung bình đơn giản.

Chương 2: Định hướng tương lai

Khu vực ASEAN+3 đã đạt được tiến bộ kinh tế to lớn trong hai thập kỷ qua. Nhìn chung, các nền kinh tế ASEAN+3 đã trở thành động lực lớn nhất của tăng trưởng toàn cầu. Tuy nhiên, các yếu tố thuận lợi để thúc đẩy tăng trưởng đột phá đang giảm dần trong khi những trở ngại đang gia tăng, đồng thời, tốc độ bất kịp của khu vực với các nước có thu nhập cao đang chậm lại kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009. Quan trọng hơn, khu vực đang trải qua sự suy thoái này trong một môi trường ngày càng đối mặt với những thách thức đến từ các xu hướng dài hạn, bao gồm già hóa dân số, sự tái cấu trúc thương mại toàn cầu, và sự thay đổi công nghệ nhanh chóng.

Già hóa đang diễn ra nhanh hơn ở khu vực ASEAN+3 so với nhiều khu vực khác trên thế giới. Tổng dân số trong độ tuổi lao động của khu vực được dự báo sẽ giảm trong nửa cuối thập kỷ này. Điều này gây ra những tác động tiêu cực đến tiềm năng tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô và tính bền vững tài chính công của khu vực. Tuy nhiên, những hệ quả này không phải đã được định sẵn và có thể được giảm thiểu phần nào – đặc biệt nếu dân số có thể già đi một cách hiệu quả. Khi xem xét việc nâng cao tuổi thọ ở khu vực ASEAN+3, các chính sách hỗ trợ và thúc đẩy chất lượng tuổi thọ có thể giúp khoảng 200 triệu lao động tái gia nhập lực lượng lao động của khu vực vào năm 2050.

Quá trình tái cấu trúc thương mại toàn cầu có những hàm ý quan trọng đối với các chiến lược xuất khẩu của khu vực vốn đã được kiểm nghiệm trong thời gian qua. Sự biến động địa chính trị ngày càng định hình lại các mối quan hệ thương mại trên toàn cầu và mở ra những cơ hội giao thương mới cho các nền kinh tế ASEAN+3 đã nhanh chóng tận dụng lợi thế so sánh của mình. Đồng thời, thương mại của khu vực tập trung vào ít đối tác hơn và kinh tế thế giới phải đối mặt với mức độ bất định cao hơn – điều này dẫn đến an ninh kinh tế bị suy giảm. Mặt khác, việc khai thác thương mại dịch vụ xuyên biên giới, đặc biệt là các dịch vụ hiện đại hoặc được cung cấp trên nền tảng kỹ thuật số, mang lại cơ hội lớn cho tăng trưởng và đa dạng hóa.

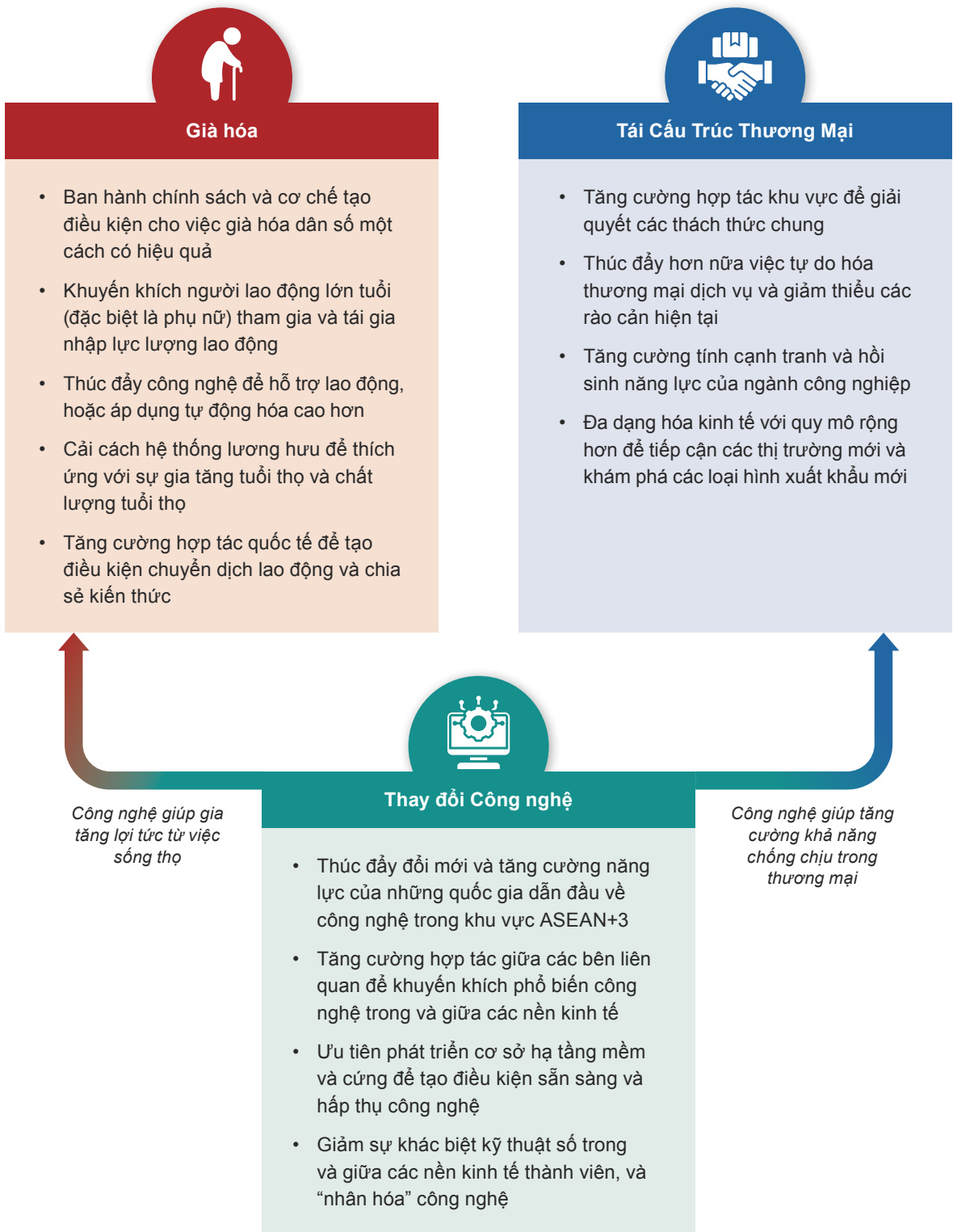
Công nghệ sẽ mở ra nhiều giải pháp cho khu vực ASEAN+3 trong việc định hướng quá trình chuyển đổi nhân khẩu học và tái cấu trúc thương mại toàn cầu. Những tiến bộ công nghệ trong y học, tự động hóa và các nền tảng làm việc và học tập đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm dân số có thể già đi một cách có hiệu quả. Các công nghệ sản xuất tiên tiến và hậu cần thông minh sẽ trở nên thiết yếu trong việc giúp chuỗi cung ứng khu vực trở nên linh hoạt hơn trước những cú sốc khó lường. Tuy nhiên, công nghệ cũng báo hiệu sự thay đổi. Ví dụ như những tiến bộ nhanh chóng trong trí tuệ nhân tạo - đặc biệt là trong trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) - đang gây ra những lo ngại chính đáng về tương lai của công việc. Việc tiếp cận các tính năng của GenAI một cách thực tế, có chất lượng, và cân bằng sẽ là điều cần thiết tại thời điểm hiện tại.

Dù sự phối hợp chính sách tối ưu và thời điểm thực hiện là khác nhau giữa các nền kinh tế trong khu vực, nhưng các chính sách trong nước cần được thiết kế một cách hiệu quả để có thể (1) chú trọng đến cơ sở hạ tầng chất lượng, (2) khuyến khích đổi mới và (3) thúc đẩy tính toàn diện. Những chính sách này sẽ cho phép mỗi nền kinh tế có thể chuyển đổi thách thức từ những xu hướng dài hạn trên đây thành cơ hội tăng trưởng.

Già hóa, tái cấu trúc thương mại, và thay đổi công nghệ nhanh chóng là những thách thức chung và dài hạn vượt qua phạm vi biên giới mỗi quốc gia. Phản ứng hiệu quả đối với những thách thức này - như đa dạng hóa, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phổ biến công nghệ và chuyển dịch lao động - đòi hỏi sự tăng cường đối thoại toàn diện giữa các nền kinh tế ASEAN+3 và các đối tác kinh tế chính. Tận dụng sức mạnh tập thể sẽ giúp ích cho sự tăng trưởng dài hạn mạnh mẽ và bền vững cho khu vực ASEAN+3 - bất kể trật tự kinh tế toàn cầu sẽ diễn ra như thế nào.

- EN
- ID
- MS
- ZH
- JA
- KM
- KO
- LO
- MY
- VI

ASEAN+3: Lựa chọn Chính sách Cốt Lõi để Thích Ứng với những Thay Đổi Lớn



Nguồn: Nhân viên AMRO.

Bản dịch này được dịch từ bản gốc tiếng Anh nhằm mục đích cung cấp thông tin. Trong trường hợp muốn đối chiếu thêm thông tin, độc giả vui lòng tham khảo bản tiếng Anh.